TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2018/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 18 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số 23, tổ 13 phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 23, tổ 13 phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Hai vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 23/07/2001 và Nguyễn Trí D, sinh ngày 21/12/2008. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận giao cả hai con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật; vấn đề cấp dưỡng nuôi con, hai vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn.

Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T tự nguyện nộp cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D theo biên lai số 0014436 ngày 24/9/2018. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận D, TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D, TP Hải Phòng;
- UBND phường H, quận D, TP Hải Phòng (ĐKKH số 06/2017);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Trung